

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hương Thủy, ngày 27 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY- TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HNGĐ Ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Huỳnh H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số nhà 46 đường CH, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Mai Thị H1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số nhà 191 đường TQP, phường ADD, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 đăng ký kết hôn vào ngày 05/9/2014 tại Ủy ban nhân dân phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, sống với nhau không hạnh phúc, hai vợ chồng đã sống ly thân lâu nay, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn, đoàn tụ được.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1.

[2]. Về con chung và việc nuôi con: Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 công nhận vợ chồng 01 người con chung là Huỳnh Nguyên B, sinh ngày 14/10/2014. Hai bên thỏa thuận giao cho chị Mai Thị H1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Huỳnh Nguyên B, anh Huỳnh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung và việc nuôi con:** Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 công nhận vợ chồng 01 người con chung là Huỳnh Nguyên B, sinh ngày 14/10/2014. Hai bên thỏa thuận giao cho chị Mai Thị H1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Huỳnh Nguyên B, anh Huỳnh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: là 300.000 đồng, anh Huỳnh H và chị Mai Thị H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng mà anh Huỳnh H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001298 ngày 28/6/2022 và số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng mà chị Mai Thị H1 đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001299 ngày 28/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND phường TC (ĐKKH ngày 05/9/2014);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Mai Văn Phú